

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 05/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các giải pháp cấp bách bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2016 - 2020

Thực hiện Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 05/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các giải pháp cấp bách bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa trong tình hình mới, Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 23/CT-TTg trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2016 - 2020 với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nâng cao nhận thức và ý thức tự giác chấp hành Luật giao thông đường thủy nội địa của người tham gia giao thông, thực hiện tốt cuộc vận động “Văn hóa giao thông với bình yên sông nước”; giữ vững sự ổn định, bền vững về tình hình trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa; kiểm soát và kiểm chế không để tai nạn giao thông đường thủy trên địa bàn tăng.

2. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước giữ vững trật tự, kỷ cương của hoạt động giao thông đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh, xây dựng môi trường văn hóa giao thông đường thủy nội địa “Thân thiện và an toàn”.

3. Tăng cường công tác quản lý, thanh tra, tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm kết hợp với nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu và người thực thi công vụ trong hoạt động giao thông đường thủy nội địa.

4. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về giao thông đường thủy nội địa đến mọi tầng lớp Nhân dân, bằng nhiều hình thức, phương pháp; tiếp tục hưởng ứng thực hiện tốt các phong trào do Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia phát động.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 04/9/2012 của Ban Bí thư về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông” và Nghị quyết số 88/NQ-CP ngày 24/8/2011 của Chính phủ về tăng cường các giải pháp trọng tâm bảo đảm trật tự an toàn giao thông; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 05/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, nâng cao năng lực chỉ đạo điều hành và hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền các cấp, phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị đối với công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa; đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong hoạt động thực thi công vụ.

3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật giao thông đường thủy nội địa với nhiều hình thức và nội dung; tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Văn hóa giao thông với bình yên sông nước giai đoạn 2016 - 2020”; chú trọng tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ cho người thực thi công vụ.

4. Quản lý bảo vệ tốt hành lang an toàn giao thông đường thủy nội địa; nâng cao chất lượng đăng ký, đăng kiểm bảo đảm tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường; đào tạo cấp chứng chỉ chuyên môn; quản lý hoạt động kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải đường thủy nội địa theo quy định.

5. Tăng cường thanh tra, tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm hành vi vi phạm các quy định lĩnh vực an toàn giao thông đường thủy nội địa; tăng cường các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa phù hợp với điều kiện cụ thể của từng địa phương.

6. Tổ chức công tác sơ kết, tổng kết, thi đua, khen thưởng, nhân rộng điển hình tiên tiến về công tác đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giao thông vận tải

a) Chủ trì phối hợp với các sở, ban ngành, địa phương tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm nhằm kiểm chế và giảm tai nạn giao thông đường thủy theo kế hoạch đề ra. Tiếp tục triển khai công tác đăng ký, quản lý, kiểm tra an toàn kỹ thuật phương tiện; đào tạo, cấp giấy chứng nhận chuyên môn; quản lý hoạt động kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải đường thủy theo quy định; chỉ đạo tổng kiểm tra các cầu, đường dây tải điện, đường ống vượt sông; có giải pháp khắc phục đối với công trình không phù hợp với tiêu chuẩn kỹ thuật tuyến đường thủy nội địa;

b) Xây dựng kế hoạch phối hợp với Công an tỉnh, các địa phương thực hiện tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về điều kiện kinh doanh vận tải đường thủy nội địa theo quy định tại Nghị định 110/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh vận tải đường thủy nội địa; trong đó, tập trung kiểm tra, phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm về phương tiện, thuyền viên và người lái, tải trọng phương tiện, kết cấu hạ tầng; nghiêm cấm các phương tiện xuất bến khi vi phạm chở quá tải trọng, quá số người quy định và thiếu phương tiện cứu sinh chèo hành khách theo quy định; đình chỉ các hoạt động các bến cảng, bến thủy nội địa, công trình vượt sông không phép, không đủ điều kiện an toàn, vi phạm hành lang bảo vệ công trình giao thông đường thủy nội địa;

c) Tăng cường các biện pháp bảo đảm giao thông, tổ chức điều tiết tại các nơi có mật độ giao thông cao, luồng lạch khan cạn, nơi thi công các công trình có ảnh hưởng đến an toàn giao thông đường thủy nội địa; kiểm tra hệ thống báo hiệu đường thủy, kịp thời bổ sung, thay thế những phao tiêu, báo hiệu bị mất, hỏng, khi thay đổi luồng tàu chạy...; tổ chức thẩm định chặt chẽ đối với các dự án khai thác cát, nạo vét theo quy định trước khi cấp phép;

d) Tổ chức kiểm tra an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện thủy nội địa, nhất là các phương tiện chở khách; tăng cường phối hợp với lực lượng Cảnh sát giao thông trong tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các phương tiện không đăng ký đăng kiểm hoặc hết hạn đăng kiểm;

đ) Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, các huyện, thị xã, thành phố xây dựng trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn giao thông đường thủy nội địa giai đoạn 2016- 2020 trên địa bàn tỉnh; phối hợp với Ủy ban nhân dân các cấp tuyên truyền, hướng dẫn, vận động chủ phương tiện chấp hành quy định về đăng ký, đăng kiểm phương tiện thủy nội địa;

2. Công an tỉnh

a) Chỉ đạo Phòng Cảnh sát đường thủy, Công an các huyện, thị xã, thành phố tăng cường tuần tra, kiểm soát, phối hợp các lực lượng chức năng của Sở Giao thông vận tải, tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành thực hiện kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa là nguyên nhân trực tiếp gây mất an toàn như: phương tiện chở quá tải, quá số người quy định, không đăng ký, đăng kiểm; người điều khiển không có bằng, chứng chỉ chuyên môn theo quy định; cảng, bến thủy không phép, không đảm bảo điều kiện an toàn; khai thác khoáng sản, đánh bắt, nuôi trồng thủy sản, xây dựng công trình ảnh hưởng đến luồng và hành lang bảo vệ luồng đường thủy nội địa; các hành vi vi phạm về điều kiện kinh doanh vận tải đường thủy nội địa theo quy định tại Nghị định 110/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014; phát hiện và khắc phục dứt điểm các “điểm đen” tai nạn giao thông đường thủy, nhằm giảm chế tai nạn giao thông đường thủy nội địa góp phần hoàn thành mục tiêu giảm tai nạn giao thông hàng năm theo mức giảm chung từ 5% đến 10%;

b) Chỉ đạo điều tra làm rõ nguyên nhân các vụ tai nạn giao thông đường thủy đặc biệt nghiêm trọng; phối hợp với các cơ quan chức năng xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm;

c) Phối hợp với các ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện đổi mới nội dung, hình thức, nâng cao hiệu quả tuyên truyền, phổ biến pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa; chỉ đạo tiếp tục thực hiện Cuộc vận động xây dựng phong trào “Văn hóa giao thông với bình yên sông nước” giai đoạn 2016-2020;

d) Phối hợp với Bộ đội Biên phòng trao đổi thông tin, tổ chức tuyên truyền, tuần tra, kiểm soát, quản lý nhân hộ khẩu mặt nước, phòng chống tội phạm;

đ) Chủ trì phối hợp với Sở Giao thông vận tải xây dựng kế hoạch về kiểm soát, xử lý vi phạm tải trọng đối với phương tiện thủy nội địa hoạt động trên các tuyến đường thủy chính.

3. Sở Công Thương, Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các đơn vị, chủ công trình đường dây tải điện, tuyến đường ống qua sông phối hợp với cơ quan quản lý đường thủy tổ chức lắp đặt và duy trì báo hiệu đường thủy nội địa theo đúng quy định.

4. Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các sở, ngành, địa phương có liên quan trong việc bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa các khu vực thủy nội địa phụ trách theo quy định của pháp luật; hỗ trợ và kịp thời ứng cứu khi phương tiện thủy gặp nạn trong các trường hợp cần thiết.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các lực lượng có liên quan tổ chức kiểm soát việc thực hiện quy định về bảo vệ môi trường trong vận tải, xếp dỡ hàng hóa tại các cảng, bến thủy nội địa; xử lý nghiêm các trường hợp khai thác đất, cát trái quy định, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến luồng tàu chạy, đề phòng hộ, và các công trình cầu vượt sông...

6. Sở Giáo dục và đào tạo

a) Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Giao thông vận tải, Sở Thông tin và Truyền thông phát động học sinh, sinh viên tham gia các cuộc thi tìm hiểu, tuyên truyền phổ biến pháp luật về trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa;

b) Chỉ đạo các trường học vận động các tổ chức, cá nhân trang bị đủ cặp phao, áo phao, dụng cụ nổi cho học sinh thường xuyên đi học bằng phương tiện thủy; đưa việc chấp hành pháp luật về trật tự, an toàn giao thông là một tiêu chí đánh giá đạo đức học sinh.

7. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc ngoài việc thực hiện công tác bảo đảm an toàn đối với thuyền viên và tàu cá đánh bắt thủy sản như đăng ký, đăng kiểm, cấp giấy chứng nhận tàu cá; quản lý khai thác đăng đáy các loại, các nghề khai thác thủy sản gây cản trở giao thông vận tải thủy nội địa...; việc đào tạo, cấp chứng chỉ chuyên môn cho người điều khiển phương tiện khai thác thủy sản cần bồi dưỡng kiến thức Luật giao thông đường thủy nội địa; tuyên truyền ngăn ngừa các hành vi vứt bỏ ngư cụ xuống vùng nước tự nhiên khi tàu cá hoạt động trong vùng nước thủy nội địa; quản lý các hình thức nuôi trồng thủy sản lấn chiếm hành lang an toàn đường thủy nội địa như: ao, bè, lưới gậy cản trở giao thông đường thủy;

b) Chỉ đạo, đôn đốc và kiểm tra việc triển khai thực hiện Quyết định số 1976/QĐ-TTg ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt

quy hoạch hệ thống cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

c) Phối hợp với ngành Giao thông vận tải chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra thực hiện việc lắp đặt, duy trì báo hiệu đường thủy nội địa đối với các công trình thủy lợi; đồng thời, kịp thời tổ chức việc thanh thải các công trình thủy lợi (do tình quản lý theo phân cấp) không còn sử dụng nhưng còn ảnh hưởng đến luồng, hành lang bảo vệ luồng.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Chủ trì, phối hợp với sở, ngành liên quan xây dựng quy hoạch phát triển giao thông vận tải, quy hoạch cảng, bến thủy nội địa, quy hoạch nuôi trồng thủy sản trên đường thủy địa phương; quản lý việc họp chợ, nuôi trồng thủy sản; tổ chức thanh thải các chướng ngại vật, đặng, đáy cá, giải tỏa các công trình ảnh hưởng đến hành lang bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa, giải tỏa các bến thủy nội địa không được phép trên địa bàn;

b) Tiếp tục triển khai thực hiện Cuộc vận động xây dựng phong trào “Văn hóa giao thông với bình yên sông nước”; tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa trên hệ thống thông tin đại chúng và thông tin cơ sở (truyền thanh xã, phường, thị trấn, cơ quan, tuyên truyền trực tiếp), đồng thời tăng cường cảnh báo nguy cơ tai nạn đối với phương tiện thủy vận tải khách;

c) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn, phối hợp với Cảnh sát giao thông, Thanh tra giao thông vận tải, các cơ quan liên quan tăng cường công tác quản lý, kiểm tra hoạt động của bến khách ngang sông trên địa bàn; kiên quyết đình chỉ hoạt động nếu vi phạm nghiêm trọng các quy định về an toàn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã phải chịu trách nhiệm nếu để xảy ra tai nạn đối với vận tải hành khách ngang sông trên địa bàn quản lý;

d) Phối hợp với Sở Giao thông vận tải nghiên cứu tổ chức bộ máy quản lý giao thông đường thủy nội địa trên địa bàn, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương;

đ) Chỉ đạo các phòng, các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn vận động người dân thực hiện đăng ký, đăng kiểm phương tiện vận tải thủy đồng thời tổ chức quản lý phương tiện thủy nội địa theo quy định của pháp luật;

9. Các sở, ngành khác có liên quan phát động phong trào văn hóa giao thông và thi đua trong lực lượng thực thi công vụ trên đường thủy nội địa như: Cảnh sát giao thông, Thanh tra giao thông, Cảng vụ, Đăng kiểm..., xây dựng hình ảnh người thực thi công vụ đúng mực, có văn hóa khi xử lý công việc và tiếp xúc với dân; phối hợp với các cơ quan chức năng tăng cường thanh tra công vụ, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định trong thực thi công vụ, đặc biệt là những trường hợp tiếp tay, bao che, dung túng các sai phạm, gây hậu quả nghiêm trọng.

10. Giám đốc các sở, ban, ngành có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện; định kỳ hàng quý, 6 tháng và hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này gửi Văn phòng Ban An toàn giao thông tỉnh Sóc Trăng.

11. Thường trực Ban An toàn giao thông tỉnh có trách nhiệm phối hợp hoạt động, theo dõi, đôn đốc thực hiện Kế hoạch này; chủ trì sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch; kịp thời kiến nghị biện pháp xử lý vướng mắc trong quá trình thực hiện, báo cáo Trưởng Ban An toàn giao thông tỉnh./.

Nơi nhận:

- TT. TU; TT. HĐND tỉnh,
- CT và các Phó CT. UBND tỉnh;
- Các sở, ngành tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương tại tỉnh;
- Đoàn thể tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các thành viên BATGT tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: TH, KT, NC, HC. *lca*

CHỦ TỊCH



Trần Văn Chuyện

Trần Văn Chuyện